

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2023/HS-ST  
Ngày: 25-12-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Lắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Đào;
2. Bà Bùi Thị Hải Đường.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:** Ông Lê Tuấn Kiệt - Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Hoàng P**, giới tính: Nam; sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Thợ hồ. Trình độ học vấn: 6/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không có. Con ông Võ Văn H, sinh năm 1956 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không có. Tiền án: Bản án số 61/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 02/10/2023, bị tạm giam ngày 11/10/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Dương Minh Châu. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Đỗ Thanh Tuấn – Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Lê Xuân Bách – Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**- Bị hại:** Chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Long An; Tạm trú: Số 94 đường Nguyễn Văn B, khu phố Y, phường X, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 01/10/2023, Võ Hoàng P cùng với hai người bạn đến quán “Karaoke 89” thuộc ấp Ninh Bình, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, để hát karaoke và uống bia. Tại đây, bị cáo P yêu cầu chủ quán kêu 02 tiếp viên đến để phục vụ nên chủ quán kêu chị Trần Thị Bích H và 01 người bạn của chị H đến để phục vụ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi tính tiền hai người bạn của bị cáo đã về trước. Lúc này, bị cáo P nhờ chị H điều khiển xe mô tô biển số 62P2-298.95 chở bị cáo về nhà.

Trên đường về, bị cáo nhìn thấy chị H đeo túi xách trên người, nghĩ bên trong có tài sản nên nảy sinh ý định chiếm đoạt đem bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến khu vực ấp N, xã B, huyện D, lợi dụng trời mưa, đường vắng người, bị cáo P nói dối với chị H đã đến nhà nên chị H dừng xe lại. Lúc này, bị cáo P bước xuống xe giật lấy túi xách của chị H bên trong có 505.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 128GB, rồi nhanh chóng chạy bộ tẩu thoát. Đến ngày 02/10/2023, khi đang trên đường đem điện thoại đi bán, bị cáo P bị Công an huyện Dương Minh Châu bắt giữ cùng vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 29 ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 128GB trị giá 15.330.000 đồng; 01 túi xách màu đen vàng trị giá 100.000 đồng.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị H đã nhận lại điện thoại và túi xách bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường thiệt hại, có yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và vật chứng bị thu giữ đúng nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại cáo trạng số 81/CT-VKSDMC ngày 16 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Võ Hoàng P về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng P phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật;

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát;

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến: Thống nhất tội danh và điều luật Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; tuy nhiên mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo quá nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là đảm bảo đúng người, đúng tội, đồng thời cũng thể hiện tính răn đe giáo dục và nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Vào khoảng 15 giờ 50 phút ngày 01/10/2023 tại khu vực ấp N, xã B, huyện D, bị cáo Võ Hoàng P đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản là túi xách bên trong có 505.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 128GB của chị Trần Thị Bích H rồi nhanh chóng tẩu thoát; tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 15.935.000 đồng. Diễn biến hành vi của bị cáo thực hiện và vật chứng bị thu giữ như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Võ Hoàng P phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5.1] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; người bị hại có yêu cầu xem xét

giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5.2] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.;

[6] Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên có đủ sức khỏe nhưng có lối sống tiêu cực thích hưởng thụ, lười lao động nên xét xử bị cáo mức án tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một khoản thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Đã trả lại cho chị Trần Thị Bích H 01 túi xách và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax 128GB;

Riêng 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, số IMEI 1: 355173110084650; số IMEI 2: 355173110084668 không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; số tiền 285.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại đã nhận tài sản nên không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Riêng số tiền 505.000 đồng bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tình tiết, nội dung vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là không có cơ sở theo quy định pháp luật nên không được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng P phạm tội “Cướp giật tài sản”. Xử phạt bị cáo Võ Hoàng P **02 (hai) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/10/2023;

**2. Biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, số IMEI 1: 355173110084650; số IMEI 2: 355173110084668

Tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 285.000 đồng;

*(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu)*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Võ Hoàng P phải chịu 200.000 đồng;

**4. Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

**5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện DMC;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- CC THADS huyện DMC;
- THAHS
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Văn Lắm**